

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 27/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hạnh và bà Lương Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08 tháng 02 năm 1987; Nơi cư trú: xóm ĐD, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên bố: Hoàng Văn A, sinh năm 1965; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị N, sinh năm 1964; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Hoàng Thị Q, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 04/4/2017 bị TAND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 23/6/2018 chấp hành xong án phạt tù.

- Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2001, có mặt.

Địa chỉ: Xóm LH, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B:** Bà Lê Thúy Hằng - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đào Bá L, sinh năm 1998, có mặt.

Địa chỉ: Xóm P, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: TDP TL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Chị Trần Thị V, sinh năm 1985, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: TDP LL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

+ Chị Ngô Thị T, sinh năm 1980, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm LH, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/6/2021 Hoàng Văn B, sinh năm 1987, trú tại xóm ĐD, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên là người nghiện ma túy đi bộ vào Trung tâm y tế huyện VN với mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp lấy tiền mua ma túy và tiêu xài. Khi đi vào Trung tâm y tế Hoàng Văn B tự viết tờ khai y tế với họ tên là "Nguyễn Văn Tường, sinh năm 1987, địa chỉ: "Vang - L.minh" với mục đích là che giấu thông tin cá nhân nếu sự việc bị phát hiện. Khi đi đến phòng điều trị sơ sinh thuộc Khoa Nội - Nhi, B quan sát qua cửa sổ thấy trong phòng có hai giường, trong đó giường ở góc trong phòng có bà Ngô Thị T, sinh năm 1980, trú tại xóm LH, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đang nằm ngủ, giường ở góc ngoài gần cửa ra vào có con gái bà T là chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2001, cùng trú tại xóm LH, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, đang nằm ngủ cùng con mới sinh. Sau khi quan sát B thấy tại vị trí đầu giường gần chị Th có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax đang cắm sạc, B đi vào trong phòng thấy mọi người đều ngủ say, B đi ra ngoài hành lang quan sát không thấy có người nên quay lại vào trong phòng, lén lút rút lấy chiếc điện thoại của chị Th, cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi nhanh chóng đi bộ ra khỏi Trung tâm y tế huyện VN. Sau khi trộm được điện thoại B bắt xe ô tô khách đi đến quán điện thoại Gia Hân, có địa chỉ tại xóm P, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho chủ quán là anh Đào Bá L, sinh năm 1998, trú tại xóm P, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên với giá 2.700.000 đồng. Sau khi có tiền, B trả tiền cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố TL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên số tiền 100.000 đồng và cho H vay 500.000 đồng. Sau đó B tiếp tục chuyển khoản cho bạn là chị Trần Thị V, sinh năm 1985, cư trú tại tổ dân phố LL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên số tiền 1.000.000 đồng, số tiền còn

lại B đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị trộm cắp điện thoại chị Nguyễn Thị Th đã làm đơn trình báo đến Công an thị trấn ĐC. Qua truy xét ngày 07/6/2021 anh L tự giác giao nộp chiếc điện thoại đã mua của Hoàng Văn B cho Công an thị trấn ĐC. Ngày 08/6/2021 Công an thị trấn ĐC đã yêu cầu B về trụ sở làm việc. Qua làm việc B đã khai nhận rõ nội dung hành vi phạm tội của mình, cùng ngày Công an thị trấn ĐC bàn giao Hoàng Văn B cùng hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VN kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax có giá trị là 14.500.000 đồng.

Ngày 17/6/2021 chị Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao lại cho cơ quan điều tra số tiền 600.000 đồng được B gửi cho H. Ngày 21/6/2021 chị Trần Thị V đã tự nguyện giao lại cho cơ quan điều tra số tiền 1.000.000 đồng được B gửi nhờ giữ hộ.

Vật chứng đã thu giữ: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Th là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng. Số tiền 1.600.000 đồng là tiền do B bán chiếc điện thoại trộm cắp ngày 07/6/2021; 01 túi giả da màu đen; 01 áo phông màu trắng có cổ, trên ngực áo bên trái có in lô gô hình chữ nhật màu đỏ có họa tiết và chữ HOME CREDIT là đồ vật bị cáo B mang theo để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 07/6/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Th không đề nghị gì; Anh Đào Bá L đề nghị Hoàng Văn B trả lại số tiền 2.700.000 đồng.

Lời khai nhận tội của Hoàng Văn B phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản sự việc, đơn trình báo, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Do có hành vi trên tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSVN ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị xử phạt đối với bị cáo như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Văn B từ 15 đến 18 tháng tù, được trừ đi thời hạn đã tạm giam. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do B trộm cắp của chị Th đã được cơ quan điều tra trả cho chị Th, chị Th không đề nghị gì thêm, không xem xét giải quyết. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo B và anh L bị cáo có trách nhiệm trả lại cho anh Đào Bá L 2.700.000 đồng

Về vật chứng:

- Tạm giữ: 1.600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang gửi tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện VN tại Kho bạc Nhà nước huyện VN để đảm bảo công tác thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi giả da màu đen đã cũ; 01 áo phông cộc tay màu trắng có cổ trên ngực áo bên trái có in lô gô hình chữ nhật màu đỏ có họa tiết và chữ HOME CREDIT.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của bà Lê Thúy Hằng bào chữa cho bị cáo B: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo B về tội danh như đã nêu và nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đề nghị. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ và những hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Từ những viện dẫn nêu trên người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án 12 đến 15 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo B và anh L bị cáo có trách nhiệm trả lại cho anh Đào Bá L 2.700.000 đồng. Về hình phạt bổ sung và án phí do bị cáo thuộc hộ cận nghèo đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo B không có ý kiến bổ sung thêm và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với đơn trình báo, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản

nhận dạng, biên bản thực nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, Kết luận định giá tài sản, các USB bên trong có dữ liệu điện tử ghi lại các hoạt động thực nghiệm điều tra, trích xuất, thu giữ video do cơ quan điều tra thực hiện và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ ngày 07/6/2021 tại Tổ dân phố LL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn B đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax của chị Nguyễn Thị Th, trú quán: xóm LH, xã LT, huyện VN, Thái Nguyên có giá trị 14.500.000 đồng mang đi bán lấy số tiền 2.700.000 đồng để tiêu xài cá nhân thì bị tạm giữ.

Hành vi của bị cáo B đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Xét về ý thức chủ quan thấy: Bản thân bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất tinh thần, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo giao nộp cho Hội đồng xét xử danh hiệu chiến sĩ tiên tiến do Trung đoàn BB141 tặng vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thực hiện PTTĐ- QT năm 2012 nên xét cho bị cáo được hưởng thêm tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét về nhân thân thấy: Bị cáo Hoàng Văn B xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, được gia đình cho ăn học hết lớp 11/12 rồi nghỉ học ở nhà lao động tự do, bị cáo có nhân thân xấu ngày 04/4/2017 bị TAND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 23/6/2018 chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân

ngày 07/6/2021 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của chị Th. Xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo B thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Th đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại do B trộm cắp và không đề nghị bồi thường gì thêm.

Đối với anh Đào Bá L mua điện thoại do B trộm cắp của chị Th tuy nhiên anh L không biết tài sản do B trộm cắp mà có anh đề nghị bị cáo Hoàng Văn B trả lại số tiền 2.700.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo B và anh L thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm trả lại cho anh Đào Bá L 2.700.000 đồng, Hội đồng xét xử xét cần công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo B và anh L.

[9]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 1.600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang gửi tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện VN tại Kho bạc Nhà nước huyện VN do người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nộp lại (chị Trần Thị V nộp 1.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H nộp 600.000 đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có gửi cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- 01 túi giả da màu đen đã cũ; 01 áo phông cộc tay màu trắng có cổ trên ngực áo bên trái có in lô gô hình chữ nhật màu đỏ có họa tiết và chữ HOME CREDIT là tài sản của bị cáo, tuy nhiên bị cáo không yêu cầu trả lại do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Đối với hành vi mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax ngày 07/6/2021 của anh Đào Bá L, quá trình điều tra anh L không biết chiếc điện thoại khi mua là do Hoàng Văn B trộm cắp mà có. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN không xem xét xử lý đối với hành vi của anh L là đảm bảo đúng quy định.

[11]. Về án phí: Bị cáo lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự, tuy nhiên do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo.

[12]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tại phiên tòa hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, khung hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13]. Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà về hình phạt và các vấn đề có liên quan phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Hoàng Văn B **15 (mười lăm)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/6/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn B trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bị cáo Hoàng Văn B có trách nhiệm trả lại cho anh Đào Bá L số tiền 2.700.000 đồng (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tạm giữ:* 1.600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện VN tại Kho bạc Nhà nước huyện VN để đảm bảo công tác thi hành án.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 túi giả da màu đen đã cũ; 01 áo phông cộc tay màu trắng có cổ trên ngực áo bên trái có in lô gô hình chữ nhật màu đỏ có họa tiết và chữ HOME CREDIT.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện VN theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện VN với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh

Thái Nguyên ngày 20/8/2021; số tiền theo giấy uỷ nhiệm chi số 159 ngày 16/8/2021).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- T.H.A DS huyện VN;
- Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu: HS, VT, THA HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương